

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TX THÀNH PHỐ
HN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

HN, ngày 24 tháng 5 năm 2021.

Số: 251/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, 212, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 09 tháng 4 năm 2021

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 256/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Xuân T; sinh năm 1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 02 ĐC, phường LĐH, quận HBT, thành phố HN.

Nơi đăng ký tạm trú: Căn hộ 1805, Tòa 21T2 Chung cư H, số 1 NHT, phường TXT, quận TX, thành phố HN.

Ông Đoàn Tuấn T, Sinh năm 1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 02 ĐC, phường LĐH, quận HBT, thành phố HN.

Nơi đăng ký tạm trú: Căn hộ 1805, Tòa 21T2 Chung cư H, số 1 NHT, phường TXT, quận TX, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

(1). Ngày 19.4.2021, bà Nguyễn Xuân T và ông Đoàn Tuấn T có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nộp tại Tòa án nhân dân quận TX. Tại phiên hòa giải, các đương sự trong vụ án thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân quận TX yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nội dung yêu cầu cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân:

Bà Nguyễn Xuân T và ông Đoàn Tuấn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 24.9.2012 tại Ủy ban nhân dân phường HB, quận HK, thành phố HN. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung; Bà Nguyễn Xuân T và ông Đoàn Tuấn T có 01 con chung: Đoàn Lê Hoàn L, sinh ngày 21.10.2012.

Hai bên thỏa thuận giao nuôi con khi ly hôn như sau: Giao con chung Đoàn Lê Hoàn L, sinh ngày 21.10.2012 cho bà Nguyễn Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông Đoàn Tuấn T.

+ Về tài sản chung, vay nợ chung và riêng: Bà Nguyễn Xuân T và ông Đoàn Tuấn T tự thỏa thuận không yêu cầu tòa giải quyết.

+ Về lệ phí: Các đương sự tự chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

(2). Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 5 năm 2021, các bên đương sự đã thống nhất được toàn bộ nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Xuân T và ông Đoàn Tuấn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Xuân T và ông Đoàn Tuấn T có 01 con chung: Đoàn Lê Hoàn L, sinh ngày 21.10.2012.

Giao con chung Đoàn Lê Hoàn L, sinh ngày 21.10.2012 cho bà Nguyễn Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông Đoàn Tuấn T.

Ông Đoàn Tuấn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Xuân T và ông Đoàn Tuấn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Nguyễn Xuân T và ông Đoàn Tuấn T không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Xuân T và ông Đoàn Tuấn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai số 0006656 ngày 14.5.2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố HN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận TX;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

PHƯƠNG THẢO

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố HN).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).